

NGHỊ QUYẾT

Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THANH NHỰT
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 775/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân xã về việc đề nghị Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết dự kiến
kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra số
92/BC-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng
nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2026 - 2030 của xã Thanh Nhựt như sau:

1. Phân theo nguồn vốn đầu tư:

- Vốn nhân dân đóng góp, với số tiền khoản 500.000.000 đồng/năm x 5
năm = 2.500.000.000 triệu đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng).

2. Phân theo lĩnh vực đầu tư:

Lĩnh vực giao thông 16 công trình khởi công mới, với tổng số tiền dự kiến
khoản 15.990.000.000 đồng (Mười lăm tỷ chín trăm chín mươi triệu đồng), mỗi
công trình phân bổ đối ứng với số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu
đồng) để bố trí các công trình hạ tầng giao thông quan trọng và cấp thiết kết nối
trên địa bàn xã.

(Đính kèm biểu phương án phân bổ dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2026-2030).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Giao Ủy ban nhân dân xã Thanh Nhựt tổ chức thực hiện Nghị quyết
này.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, hai Ban Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Thanh Nhựt khóa XII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND huyện;
- TT Đảng ủy, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: HĐND

**CHỦ TỊCH**
Võ Hoàng Lâm



DANH MỤC PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN NĂM 2026 - 2030
XÃ THANH NHỰT - HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG
(Kèm theo NQ số SS/NQ-HĐND tại kỳ họp thứ 12 ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân xã)

STT	Hạng mục công trình	Diện tích (ha)			Vị trí	Nguồn vốn (Triệu đồng)			Dự kiến năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm		Tổng số	Vốn CTMTQG	Vốn NĐĐG		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3-4)	(6)	(7)=(8+9)	(8)	(9)	(10)	(11)
	Đất giao thông nông thôn	1,82	0,40	1,42		15.990	14.390	1.600		
1	Đường Năm Hòa (ấp Tân Thạnh)	0,49	0,28	0,21	Điểm đầu: Đường Tân Thạnh Điểm cuối: Đường Năm Trinh	1.500	1.400	100	2026	
2	Đ.Số 8-Tân Thạnh	0,846	0,846	0,846	Điểm đầu: Đường Tân Thạnh Điểm cuối: Đường Huyện 12	2.400	2.300	100	2026	Kênh 6 Đạo
3	Đ. Số 19 ấp Bình Trung	1,651	-	1,651	Điểm đầu: Đê XH-CN Điểm cuối: Đường Lê Thị Lệ Chi (CG)	2.400	2.300	100	2026	Đê bao Bình Trung
4	Đ. Số 7-Thạnh L. Đông	0,225	0,200	0,025	Điểm đầu: Đường Minh Hùng Điểm cuối: kênh An Thạnh Thủy	320	220	100	2026	M. Hùng-ATT
5	Đ.Số 10-Bình Tây	0,828	0,828	0,828	Điểm đầu: Đường số 4 Điểm cuối: Đường Đình	2.200	2.100	100	2027	Kênh ranh BN-TN
6	Đ. Số 18 ấp Bình Trung	0,175	-	0,175	Điểm đầu: Đường Đội 4 Điểm cuối: Đường Tổ 69	500	400	100	2027	Đ. 10 Trì đoạn 2
7	Đường ranh TTVB-Thạnh Nhựt (kênh KT5)-TLĐ	0,69	0,60	0,09	Điểm đầu: Đường huyện 12B Điểm cuối: Đường cặp sông Vàm Giăng	980	880	100	2027	K. Bình Phước
8	Đ. Số 8-Thạnh L. Đông	0,42	0,07	0,35	Điểm đầu: Đường số 11 Bình Tây Điểm cuối: Đường Thạnh Lạc Đông	550	450	100	2027	K. 5 Phan
9	Đường Minh Hùng (nối dài)	0,22	0,03	0,19	Điểm đầu: Đường Bảy Quang Điểm cuối: Cầu Năm Vui	300	200	100	2028	
10	Đ. Số 15 ấp Bình Trung	0,25	-	0,25	Điểm đầu: Đường số 7 Bình Trung Điểm cuối: Đường số 6 Bình Trung	750	650	100	2028	2 Ruby - 8 Huyện
11	Đ. Số 16 ấp Bình Trung	0,25	-	0,25	Điểm đầu: Đường Đội 1 Bình Trung Điểm cuối: Đường số 13 Bình Trung	750	650	100	2028	đổi diện Tịnh thất An Thạnh
12	Đ. Số 17 ấp Bình Trung	0,30	-	0,30	Điểm đầu: Đường Đội 1 Bình Trung Điểm cuối: ranh huyện Chợ Gạo	900	800	100	2028	Trước nhà 2 Tạo
13	Đ.Số 3-Bình Tây	0,60	0,40	0,20	Điểm đầu: Đường Huyện 12 Điểm cuối: Đường kênh An Thạnh Thủy	700	600	100	2029	K. 2 Oanh
14	Đ.Số 9-Bình Tây	0,42	-	0,42	Điểm đầu: Đường Tân Thạnh Điểm cuối: Đường Năm Trinh	1.100	1.000	100	2029	Kênh 5 Dân

15	Đường Ba Do	0,28	0,16	0,12	Điểm đầu: Đường Thanh Lạc Đông Điểm cuối: ranh thị trấn Vĩnh Bình	400	300	100	2030	
16	Đường 6 Danh (đoạn 3)	0,15		0,15	Điểm đầu: Đường Xóm Đập Điểm cuối: Đường nam kênh ATT	240	140	100	2030	